

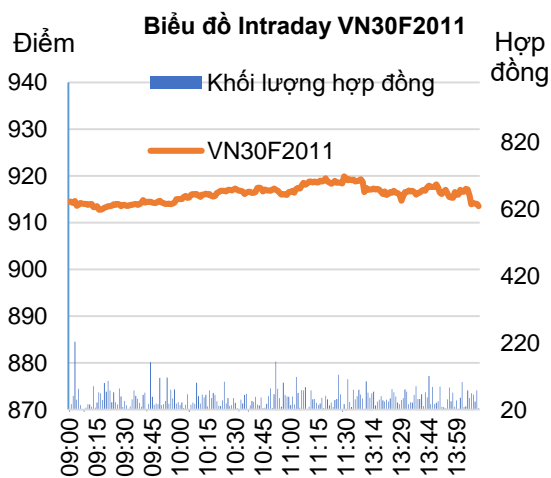
Bản tin phái sinh: Phản ứng tiêu cực tại vùng 920-921 điểm

05/11/2020

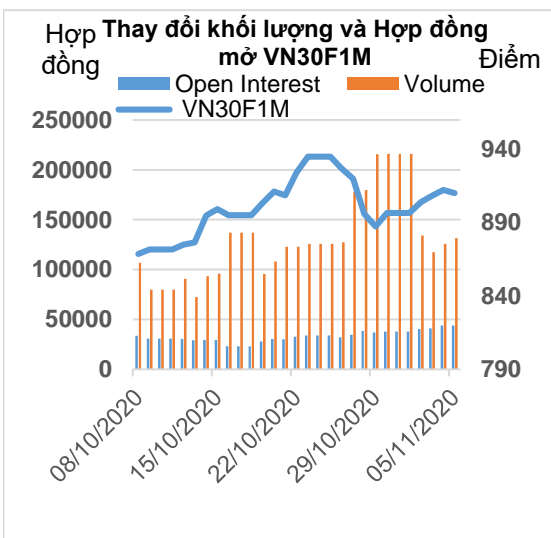
Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn
VN30F2011	910.2	-2.1	131,648	19/11
VN30F2012	908.0	-1.3	560	17/12
VN30F2103	907.9	-0.9	87	18/03
VN30F2106	906.6	-0.5	35	17/06

Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN



Nguồn: Bloomberg – YSVN

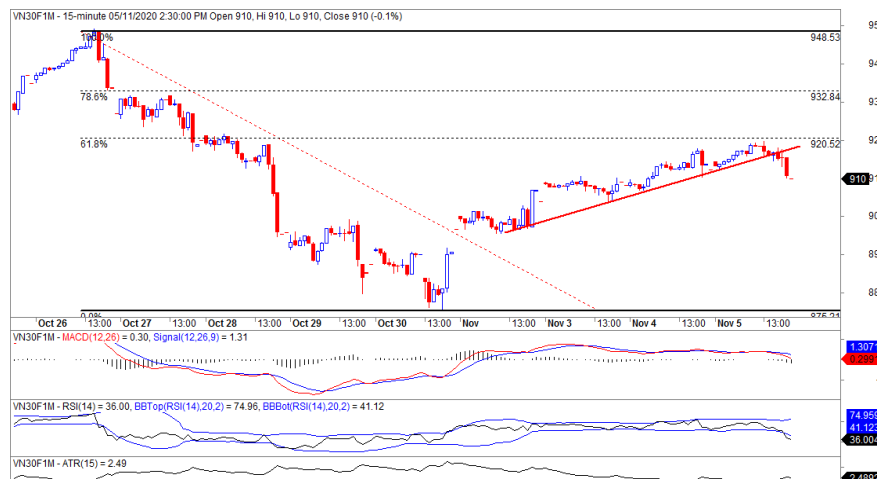
TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Áp lực bán mạnh về cuối phiên khiến tất cả 4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm nhẹ từ 0.5-2.1 điểm. Riêng VN30F1M quay đầu giảm từ ngưỡng 920 điểm với hơn 131 nghìn HĐ được chuyển giao trong khi chênh lệch basis tiếp tục được giữ hơn 6 điểm trên HĐ này.
- Ở đồ thị 15 phút, VN30F1M đã phá vỡ cận dưới của đường kênh giá tăng kết hợp với tín hiệu phân kỳ giảm giá trên RSI cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn bị vi phạm. Đồng thời, chỉ báo MACD đã cắt xuống đường Tín hiệu và đang phân kỳ với đường Tín hiệu cho thấy xu hướng giảm đang hình thành. Chỉ báo ATR đang đi lên cho thấy mức biên động có xu hướng tăng dần. Theo đó, VN30F2011 đang bước vào nhịp điều chỉnh sau khi gặp cản ở vùng 920-921 điểm (ngưỡng Fibo Retracement 61.8%).
- Ở khung Daily, hệ thống theo xu hướng duy trì tín hiệu GIẢM với kháng cự ở vùng 918.7-921 điểm.

DỰ BÁO VÀ CHIẾN LƯỢC NGẮN HẠN

- Chiến lược trong phiên (Intraday): Với tín hiệu phá vỡ hình thành trong phiên, NĐT xem xét chiến lược Short ở nhịp hồi phục về vùng kháng cự 915-917 điểm, dừng lỗ 918 điểm và mục tiêu gần 903 điểm.
- Chiến lược xu hướng chủ đạo trong ngắn hạn (Daily): Xem xét mở vị thế Short ở nhịp hồi phục trong phiên, dừng lỗ khi giá xuyên thủng 918 điểm với mục tiêu kỳ vọng 855-875 điểm.

	VN30F2011-Daily	VN30F2011-30M
<b>Xu hướng</b>	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>
<b>Hỗ trợ 1</b>	875	908
<b>Hỗ trợ 2</b>	850	890
<b>Kháng cự 1</b>	918	915
<b>Kháng cự 2</b>	950	920



Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: [phat.pham@yuanta.com.vn](mailto:phat.pham@yuanta.com.vn)

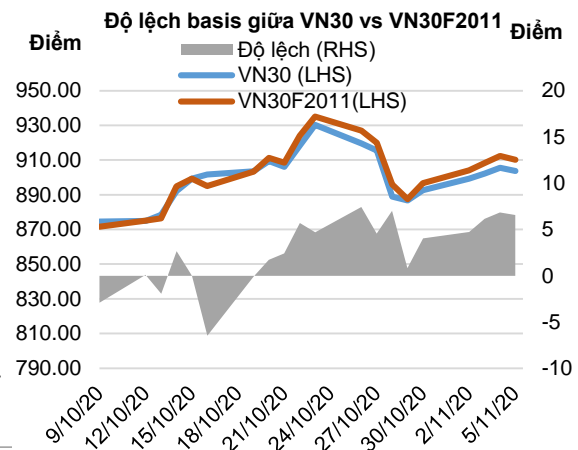
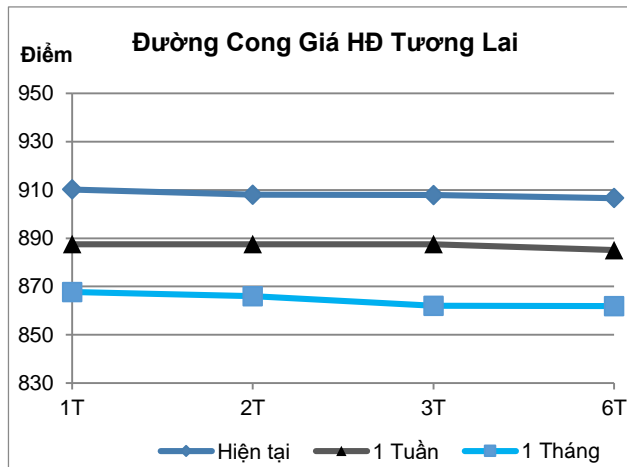
Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

**HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

	Giá đóng cửa	+/-	+/- %	KLGD	+/- %	Fair Value	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời gian còn lại
	Đơn vị: Điểm	Điểm	%	hợp đồng		Đơn vị: Điểm		ngày
<b>VN30 Index</b>	903.6	-1.8	-0.2%	0				
<b>VN30F2011</b>	910.2	-2.1	-0.2%	131,648	4.62%	905	19/11/2020	13
<b>VN30F2012</b>	908.0	-1.3	-0.1%	560	3.32%	912	17/12/2020	41
<b>VN30F2103</b>	907.9	-0.9	-0.1%	87	123.08%	932	18/03/2021	132
<b>VN30F2106</b>	906.6	-0.5	-0.1%	35	34.62%	954	17/06/2021	223



Top cổ phiếu leader	Điểm tác động	Top cổ phiếu laggard	Điểm tác động
MSN	1.94	TCB	-1.09
VIC	0.79	VPB	-1.09
VNM	0.67	HPG	-0.93
KDH	0.30	FPT	-0.80
PNJ	0.21	STB	-0.65

Top cổ phiếu tăng giá	%	Top cổ phiếu giảm giá	%
MSN	4.39	STB	-2.20
KDH	2.67	VPB	-2.07
PNJ	1.26	FPT	-1.89
VIC	0.97	BID	-1.76
VNM	0.74	TCB	-1.58



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.9%	39,050	157,060	18.4	2.0	1,586	17%	55,800	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.3%	24,950	13,942	12.1	1.8	619	40%	26,095	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	3.2%	30,250	112,633	10.3	1.4	6,494	29%	32,450	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	18,800	6,642	6.6	1.3	7,063	4%	45,550	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.9%	48,700	59,356	71.4	2.9	737	16%	60,700	35,100
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.5%	17,200	21,146	24.7	1.3	303	30%	18,950	14,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.6%	52,000	40,763	12.3	2.7	1,942	49%	54,500	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.0%	71,500	136,847	15.0	2.9	743	3%	109,000	53,900
POW	Tổng Công ty Điện Lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	9,770	22,880	14.4	0.8	4,748	10%	13,850	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.1%	25,200	31,644	7.4	1.4	1,702	20%	25,800	12,385
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.8%	30,250	100,227	9.3	1.8	14,691	34%	32,000	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.3%	18,300	50,748	6.1	1.1	6,608	23%	20,783	11,435
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.1%	87,900	103,255	42.5	5.0	2,351	35%	89,000	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.4%	106,800	48,338	12.5	3.2	920	49%	126,800	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.0%	62,100	61,204	10.6	2.4	1,440	6%	65,700	49,100
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.8%	72,600	16,344	15.8	3.3	790	49%	92,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	41,800	12,960	9.1	1.2	446	49%	42,850	26,100
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.2%	2,230	1,266	#N/A N/A	0.2	6,984	2%	25,450	2,050
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.8%	184,500	118,316	29.2	6.0	114	63%	262,200	111,500
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.5%	15,350	9,006	21.9	1.3	3,550	6%	22,700	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	0.9%	17,250	10,366	9.4	1.1	5,299	50%	19,224	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.2%	13,350	24,079	10.1	0.9	14,493	9%	14,800	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	7.5%	21,800	76,303	6.7	1.1	9,943	23%	25,500	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.9%	85,000	315,255	18.4	3.4	1,023	24%	95,000	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.6%	75,700	249,016	11.0	3.3	2,006	22%	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	9.1%	104,500	353,464	39.3	4.1	581	14%	122,500	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.9%	105,700	55,370	#N/A N/A	4.0	440	17%	148,800	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	10.1%	108,800	227,353	22.7	7.7	1,702	58%	112,600	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	5.7%	23,700	57,775	5.8	1.2	5,483	23%	29,300	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.7%	26,100	59,308	26.1	2.1	3,261	30%	35,850	16,900



We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609  
tung.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Đắc Thành**

**Giám đốc Khu vực Miền Bắc**

+84 28 3622 6868 ext 3416  
thanh.pham@yuanta.com.vn

**Nguyễn Mạnh Hoạt**

**Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)**

+84 28 3622 6868 ext 3847  
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

**Lương Kỳ Ty**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3653  
ty.luong@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuanta.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.